

Bản án số: 51/2025/ HS-PT
Ngày: 18/03/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Trọng Danh

Các thẩm phán: Ông Trần Hoài Sơn

Ông Phan Vĩnh Chuyên

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Tuấn Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mỹ Bình.

Ngày 18 tháng 03 năm 2025, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai với hình thức trực tuyến, tại điểm cầu trung tâm là Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng, điểm cầu thứ hai là Trại tạm giam công an thành phố Đ vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 25/2025/TLPT-HS ngày 22 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo Lê Hữu Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 175/2024/HS-ST ngày 14 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2025/QĐXXPT-HS ngày 26 tháng 02 năm 2025.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Lê Hữu Đ, sinh ngày 13 tháng 4 năm 1993 tại Đà Nẵng; Nơi đăng ký nhân khẩu và thường trú: K223/24 T, tổ D, phường A, quận T, thành phố Đà Nẵng.

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Tài xế xe công nghệ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Hữu L và bà Lê Thị Kim A, vợ là Nguyễn Thị Kiều T; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 11/09/2024. Bị cáo có mặt.

Trong vụ án này còn có bị cáo Đặng Quốc C nhưng không có kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/9/2024, Đặng Quốc C sử dụng ứng dụng T1 liên lạc với người có tài khoản tên là "Dog" (không rõ lai lịch, địa chỉ), hỏi mua của "Dog" 30 viên ma túy thuốc lắc, 03 hộp 10 ma túy Ketamine (30 gam) với giá 30.000.000 đồng và giao dịch tại khu vực B thành phố Đà Nẵng. C đến điểm hẹn, thanh toán bằng tiền mặt và nhận ma túy về kiểm đếm, thấy có 32 viên thuốc lắc, khoảng 30 gam ma túy Ketamine và 03 gói ma túy nước vui do "Dog" đưa thêm cho C để bán cho khách.

Sau đó, C đem về cất giấu tại nhà ở số C N, tổ C, phường A, quận T, thành phố Đà Nẵng và phân chia ma túy thành nhiều gói nhỏ nhằm mục đích bán lại kiếm lời. C nhờ Lê Hữu Đ đi bán giúp ma túy bằng phương thức: C đưa cho Đ cất giữ 15 viên ma túy thuốc lắc và 06 gói ni lông chứa nửa hộp năm ma túy Ketamine. Khi có khách liên hệ mua ma túy thì C tự thương lượng số lượng, giá cả và nói Đ lấy ma túy đem đi bán cho khách, C trả công cho Đ 500.000 đồng/01 lần bán.

Từ ngày 10/9/2024 đến ngày bị bắt (ngày 11/9/2024), Đ đã 03 lần giúp C mua bán trái phép chất ma túy. Cụ thể:

Lần 1: Khoảng 22 giờ 00 ngày 10/9/2024, tại khu vực đường Đ, quận H, thành phố Đà Nẵng, Đ giúp C bán 02 viên ma túy thuốc lắc và nửa hộp năm ma túy Ketamine cho một đối tượng là nam giới (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 3.600.000 đồng. Đ nhận tiền mặt và đưa lại cho C, C trả công cho Đ 500.000 đồng.

Lần 2: Khoảng 23 giờ 00 ngày 10/9/2024, tại khu vực đường T, quận T, thành phố Đà Nẵng, Đ giúp C bán 02 viên ma túy thuốc lắc và nửa hộp năm ma túy Ketamine cho một đối tượng là nam giới (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 3.600.000 đồng. Lần bán ma túy này khách nợ nên C chưa nhận được tiền và cũng chưa trả công cho Đ.

Lần 3: Khoảng 16 giờ 00 ngày 11/9/2024, một đối tượng là nam giới (không rõ lai lịch, địa chỉ) dùng số điện thoại 0523.418.513 gọi đến số 0702.520.468 của Đ hỏi mua 04 viên ma túy thuốc lắc và 01 hộp năm ma túy Ketamine, Đ báo giá 7.200.000 đồng, hẹn đối tượng nam này giao nhận ma túy tại trước khách sạn H, số A B, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng, đồng thời thông báo để C biết việc bán ma túy. Đến 17 giờ 00 cùng ngày, Đ mang ma túy đi giao tại trước khách sạn H thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H phát hiện bắt quả tang.1.Với nội dung trên: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 175/2024/HS-ST ngày 14/12/2024 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã quyết định: Tuyên bố Bị cáo Lê Hữu Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” Căn cứ vào điểm b, p khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: bị cáo Lê Hữu Đ 08 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/09/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng và án phí.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24/12/2024, bị cáo Lê Hữu Đ có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

1/ Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên đảm bảo và hợp lệ theo thủ tục phúc thẩm.

2/ Về nội dung: Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử ở cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Hữu Đ thừa nhận hành vi mua và bán trái phép chất ma túy với tổng khối lượng các chất ma túy mà Lê Hữu Đ bán là 4,24 gam ma túy MDMA và 6,792 gam ma túy Ketamine, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, p khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó bản án sơ thẩm hình sự số 175/2024/HS-ST ngày 14/12/2024 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Lê Hữu Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điều b, p khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

3/ Về hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm, khi quyết định hình phạt đã đánh giá đúng tính chất vụ án, hành vi phạm tội và đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự mà bị cáo được hưởng, trên cơ sở đó xử phạt bị cáo 8 năm tù giam là phù hợp. Tại phiên tòa cấp phúc thẩm, bị cáo kháng cáo, nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, nên đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm vấn công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lúc 17h00 ngày 11/9/2024, Cơ quan Công an bắt quả tang Lê Hữu Đ đang chờ giao bán ma túy cho người khác tại trước số nhà A đường B, TP ., thu giữ trong người Lê Hữu Đ 4,24 gam ma túy MDMA và 6,792 gam ma túy loại Ketamin. Bị cáo Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong qua trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định bị cáo Lê Hữu Đ thừa nhận hành vi mua và bán trái phép chất ma túy với tổng khối lượng các chất ma túy mà Lê Hữu Đ bán là 4,24 gam ma túy MDMA và 6,792 gam ma túy Ketamine, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, p khoản 2 điều

251 Bộ luật hình sự. Do đó bản án sơ thẩm hình sự số 175/2024/HS-ST ngày 14/12/2024 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Lê Hữu Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điều b, p khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, HĐXX nhận định như sau: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, mặt khác ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng. Bản án sơ thẩm cũng đã đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định pháp luật. Qua đó áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và xử phạt bị cáo 08 (tám) năm tù là phù hợp.

Tại phiên Tòa phúc thẩm bị cáo không bổ sung tình tiết giảm nhẹ gì mới.

Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt tù mà cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Do không chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo Lê Hữu Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Quyết Định

1. Điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Hữu Đ, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ: điểm b, p khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Hữu Đ 8 năm tù giam về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/9/2024.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Hữu Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- VKSND TP. Đà Nẵng;

- Phòng CSTHAHS & HTTP Công an TP Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu;
- VKSND quận Hải Châu;
- TAND quận Hải Châu;
- Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng;
- Người kháng cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

BÙI TRỌNG DANH

